TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 227/2019/QĐST-HNGĐ	*TPNinh Bình, ngày 23 tháng 12 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 311/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: chị Vũ Thị Toàn N, sinh năm 1990

Địa chỉ: số nhà 592, đường Nguyễn Công Trứ, phố Thượng Lân, phường N S, thành phố N B, tỉnh N B .

- Bị đơn: anh Trần Văn H, sinh năm 1984

Địa chỉ: số nhà 592, đường Nguyễn Công Trứ, phố Thượng Lân, phường N S, thành phố N B, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Vũ Thị Toàn N và anh Trần Văn H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Giao cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Anh T, sinh ngày 09/9/2008, sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng tiền cho con: chị Vũ Thị Toàn N và anh Trần Văn H tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2.2.Về tài sản chung, công nợ chung:

Chị Vũ Thị Toàn N và anh Trần Văn H không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Chị Vũ Thị Toàn N nhận nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0001347 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho chị Vũ Thị Toàn N số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP Ninh Bình;
- UBND phường Ninh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Dương Thị Phương